

GIỖ SƯ LƯƠNG BIỆN - MỘT NGHI LỄ THỜ TỔ Ở CHÙA ĐÔNG ĐẠI (NHẬT BẢN)

TS. NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG*

1. Vài nét về chùa Đông Đại

Nhật Bản được biết đến là một trong những quốc gia có phong cảnh thiên nhiên tươi đẹp, với lịch sử lâu đời, cùng quá trình sáng tạo, xây dựng không ngừng của con người đã để lại nhiều di sản văn hóa quý giá. Ngày 02/12/1998, chùa Đông Đại/Tōdai-ji và 5 ngôi đền, chùa, gồm: đền Kasuga-taisha, chùa Hưng Phúc/Kōfuku-ji, chùa Dược sư/Yakushi-ji, chùa Đường Chiêu đế/Tōshōdai-ji và chùa Nguyên Hưng/Gangō-ji thuộc “Các di tích lịch sử Nara cổ” đã được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới.

Chùa Đông Đại, ngôi chùa bằng gỗ, được coi là lớn nhất thế giới nằm ở phía Đông thành phố Nara, Nhật Bản. Ngôi chùa được xây dựng năm 743 (Quý Mùi, năm Tenpyō thứ 15 của vua Thánh Vũ/Shōmu-tennō) và hoàn thành năm 751 (Tân Mão, năm Tenpyō-shōhō thứ 3 của Nữ hoàng Hiếu Khiêm/Kōken-tennō), là một kỳ quan của người Nhật từ thế kỷ thứ VIII. Ngôi chùa này cũng là một trong những trung tâm truyền dạy đạo Phật phái Hoa Nghiêm tông/Kegon-shū ở Nhật Bản - một trường phái có tầm quan trọng đặc biệt đối với sự phát triển của Phật giáo Nhật Bản.

Chùa Đông Đại nổi tiếng bởi những giá trị về di sản văn hóa vật thể tiêu biểu, bao gồm: điện chính của chùa (Đại Phật điện/Daibutsuden, đã bị thiêu hủy 2 lần và được phục dựng vào năm 1609), là nơi đặt pho tượng đồng mạ vàng của Phật “Tỳ Lô Giá Na” (chữ Phạn: Vairocana) lớn nhất thế giới.

Trong khuôn viên của chùa, đi từ điện chính, trải dài khoảng một cây số, theo trục Bắc - Nam và Đông - Tây là hàng loạt công trình khác, gồm các điện và kho báu, trong đó nhiều hạng mục được công nhận là di sản văn hóa quốc gia.

Bên cạnh những giá trị vật thể, chùa Đông Đại còn được biết đến với những giá trị di sản hóa phi vật thể như lễ “Khai nhãn” cho tượng thần, Phật. Ở Nhật Bản, lễ “Khai nhãn” của pho tượng Phật Tỳ Lô Giá Na được tổ chức lần đầu tiên vào ngày 26/5/752 (09/4/Nhâm Thìn), có hơn 10.000 người dân tham dự đại lễ này và vì vậy, ngày 09/4 Âm lịch được coi là ngày Đại Phật ở Nhật Bản.

Bên cạnh đó, chúng tôi cũng đã tìm hiểu về cơ cấu tổ chức của chùa. Chùa có Văn phòng, Phòng Giáo dục, Phòng Tài vụ, Trung tâm Văn hóa tổng hợp bao gồm: Thư viện, Phòng Trưng bày với đầy đủ trang thiết bị, Ban Nghiên cứu Lịch sử chùa, Ban Nghiên cứu Hoa Nghiêm học, Phòng đa chức năng... Ngoài ra, ở mỗi điện có người quản lý riêng. Văn phòng chùa phụ trách các công việc liên quan đến nhân sự, giao dịch với các cơ quan, đối tác bên ngoài, làm các công việc đến giấy tờ, quản lý và duy trì các hoạt động liên quan đến nâng cấp, tu sửa trong khuôn viên chùa, công tác phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ.

Phòng Giáo dục chùa đảm nhiệm công tác truyền giáo, phụ trách tăng ni và các hoạt động liên quan đến nghi lễ. Phòng Tài vụ phụ trách công việc liên quan đến ngân sách và quyết toán, bảo hiểm, mua bán, phân phối vật phẩm và các công việc về sổ sách kế toán khác. Thư viện chùa là nơi lưu giữ các di sản văn hóa của chùa, đồng thời quản lý tổng thể việc điều tra và lên kế hoạch khôi phục các di sản hiện có. Trong trường hợp không có đủ chỗ trống để lưu giữ, chùa Đông Đại sẽ ủy thác cho Bảo tàng Quốc gia, như Narahaku (Nara National Museum). Tất cả các khoản thu từ tiền công đức, phí vào chùa (vé tham quan), tiền đóng góp của Phật tử... đều là những nguồn thu của chùa, trong đó, sẽ trích một khoản làm ngân sách của chùa. Ở Nhật Bản, quản lý chùa là độc

* Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam

quyền của nhà chùa, không có sự can thiệp của nhà nước. Chỉ khi có sự trùng tu lớn thì vai trò quản lý của nhà nước được thể hiện thông qua sự hỗ trợ kinh phí từ chính quyền tỉnh, hoặc chính quyền thành phố. Ở chùa Đông Đại cũng vậy, việc bảo quản, sửa chữa nhỏ trong chùa là lấy từ ngân sách của chùa, nhưng khi trùng tu những hạng mục lớn thì 50% kinh phí được nhà nước cấp thông qua các dự án trùng tu, kết hợp giữa Tổng cục Tài sản văn hóa, các chuyên gia từ các trường đại học và nhà chùa.

2. Giỗ sư Lương Biện ở chùa Đông Đại

Bên cạnh lễ "Khai nhãn" và những nghi lễ khác trong năm, chùa Đông Đại còn có lễ giỗ sư Lương Biện/Rōben (689 - 773), nhà sư theo phái Hoa Nghiêm tông, là vị sư trụ trì đầu tiên của chùa Đông Đại và có nhiều hoạt động tích cực cho nhà chùa. Sinh thời, đại sư Rōben có niềm tin sâu sắc vào *Kinh Công đức Phật Thổ Hiển vô biên* (Phẩm Thọ lượng trong bộ *Kinh Hoa Nghiêm*) đã được truyền vào kinh điển. Hoa Nghiêm tông lấy kinh này làm căn nguyên cho cuốn *Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm kinh*.

Năm 1019 (Kỷ Mùi), để tưởng nhớ tới những đóng góp của sư Rōben, người Nhật đã dựng một pho tượng chân dung ông và vào năm 1250 (Canh Thân), đặt tại Khai sơn đường/ Kaisandō, chùa Đông Đại.

Nhân chuyến công tác tới Nhật Bản để tìm hiểu "Tín ngưỡng thờ tổ tiên và thần Mặt trời của Nhật Bản" từ ngày 15 - 25/12/2010, chúng tôi may mắn được đến thăm chùa Đông Đại vào đúng dịp giỗ sư Rōben¹. Đoàn công tác của chúng tôi đã được nhà sư Tsutsui Kanshō, Chánh Văn phòng chùa và ông Bandō Toshihiko, cán bộ nghiên cứu lịch sử chùa Đông Đại đón tiếp. Chúng tôi đã được các vị này cung cấp một số thông tin về lễ giỗ sư Rōben cũng như cách thức quản lý chùa Đông Đại. Nghi lễ được tổ chức vào ngày 16 hàng tháng trước bức tượng của Ngài, được đặt trong Khai sơn đường. Người ta lễ bái để cầu mong nhà sư ở thế giới bên kia có số phận, vận mệnh và nhân duyên tốt lành. Về kinh thánh với tên gọi là *Kinh Công Đức Phật Thổ Hiển Vô Biên*, ban đầu đã có những tranh luận về tên gọi và nội dung kinh thánh này với nguồn gốc của *Hoa Nghiêm kinh*. Nhưng cuối cùng, theo ý kiến đa số các tăng ni có mặt tại buổi lễ, kinh thánh được đọc là *Kinh Công Đức Phật Thổ Hiển Vô Công*, được xướng là Như Tâm. Thời kỳ Kamakura (1185 - 1333), khi tưởng

niệm sư trụ trì Rōben, trong chùa Đông Đại lấy Viện Tôn thắng/Sonshōin làm viện nghiên cứu căn nguyên kinh thánh từ nhà sư và đây cũng là thời kỳ phục hưng của Hoa Nghiêm tông. Ngày nay, các nghi thức tiến hành khóa lễ giỗ sư Rōben được thực hiện bao gồm:

1. Các tăng ni tập trung ở sảnh để vào tế lễ trước tượng sư Rōben bên trong Khai Sơn đường.

2. Mọi người lễ, bái 3 lần theo âm điệu của nhạc cụ Kei/Khanh (còn đọc là Kin, một loại nhạc cụ bộ gõ, làm bằng kim loại), kính lễ 3 lần và xướng 3 lần "Onsarabatatagyatahannamannanou kyaromi" với ý nghĩa "tất cả chúng con xin quý gối và biết ơn đức Phật Như Lai vĩ đại".

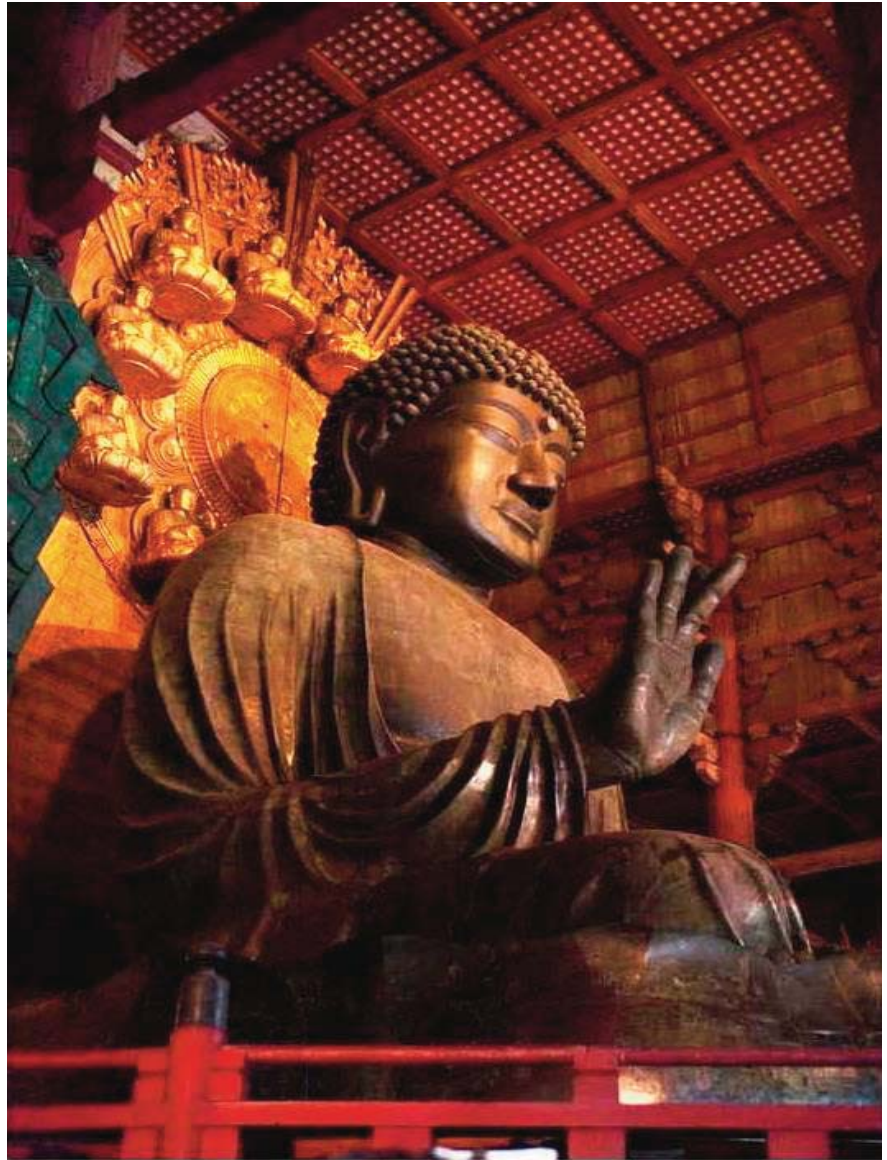
3. Bắt đầu buổi lễ, chủ tế hay gọi là trưởng lão sẽ xướng bài "Bai/Bối" hay cũng gọi là "Bonbai/Phạm Bối", là bài ca ngợi các đức Phật được xướng trong tất cả nghi thức Phật giáo, sau đó, tất cả mọi người sẽ cùng xướng theo. Bài tụng "Ge/Kê" (là phần tổng hợp ngắn gọn các nội dung quan trọng trong kinh), xướng theo giai điệu và kéo dài các âm tiết của bài xướng. Bài "Sange/Tan hoa" thường được sử dụng là một loại "văn tiểu" theo nghi thức Phật giáo để tưởng niệm người đã mất, những câu từ trong đó có kèm theo nhịp điệu được trích dẫn từ kinh, được xướng bởi giọng đọc và âm điệu rất dài của các tu sĩ, mang lại bầu không khí nghiêm trang. "Sange/Tan hoa" được chia làm ba đoạn. Ở đoạn đầu của Sange là đoạn kính đạo với nội dung "chúng con có mặt ở đây xin dâng hương hoa tưởng niệm đến đức Phật". Đoạn giữa với nội dung ca tụng đức Phật Thích Ca. Đoạn cuối cầu chúc với tất cả tấm lòng kính đạo cho mọi sinh vật sống lớn, nhỏ sẽ hoàn thành con đường của đạo Phật. Đây được coi là phần truy điệu, tưởng niệm đến đức Phật.

4. Nghi thức gieo hoa, là một hình thức khấn bái đức Phật. Có thể dùng hoa tươi, nhưng ở chùa Đông Đại mọi người thường gieo một loại hoa là "shikimi". Việc tiến hành gieo hoa trong nghi thức tưởng niệm đức Phật mang ý nghĩa đuổi tà ma bằng hương thơm của hoa, làm thanh khiết con đường vào nơi tu hành đạo Phật để thành Phật. Tùy vào nghi thức có sử dụng lá của cây hoa shikimi, hoặc có thể sử dụng việc tung cánh hoa sen được làm bằng giấy 5 mẫu. Nội dung xướng là lời nguyện cầu, nói một cách đơn giản thì nó mang ý nghĩa là: "Ở nơi tu hành đạo Phật, chúng con xin dâng hoa tưởng niệm đến đức Phật để mong ở thế giới bên kia mọi điều tốt đẹp sẽ đến với đức Phật, chúng con xin nguyện hoàn thành con đường tu hành Phật đạo của thập loại chúng sinh...".

5. Nghi thức dâng hương hoa. Ở đây, mọi người bày tỏ các nguyện vọng, ước muốn, có nêu tên của các vị thần, trong đó bao gồm cả tên các vì sao, đặc biệt có nội dung ca tụng những công đức của sư Rōben, như: đại sư là vị Bồ Tát sống được sinh ra ở thế giới thực, là sư tổ của Phật giáo Hoa Nghiêm tông ở Nhật Bản, là người khai sáng cho chùa Đông Đại, tám tông phái, giáo học Hoa Nghiêm, là người giảng nghĩa hầu hết các kinh thánh. Người vừa có công, vừa có đức, vì thế không thể không báo đáp công đức của Người được. Mỗi người chúng ta khi học về Phật pháp có thể không trở thành những người ưu tú xuất sắc nhưng theo di đức của sư Rōben, sẽ làm cho "cái tâm" của con người trở nên trong sạch, thánh thiện hơn.

6. Sau đó, mọi người cùng niệm *Kinh Công đức Phật Thổ Hiển Vô Biên*, diễn giải nội dung ý nghĩa của những câu kinh đó. Nội dung có thể diễn giải một cách đơn giản: Theo đệ tử Phật (hỏi) giữa thế giới chúng ta đang sống và thế giới Phật có sự hơn kém về thời gian và cảnh đẹp hay không? Phật Thích Ca (trả lời) vừa so sánh thời gian của ngày và đêm của từng thế giới, vừa lần lượt nêu ra sự tươi đẹp của thế giới Phật, vẻ đẹp của trần gian cũng lần lượt giống như vậy. Có thể giải thích, thế giới của chúng ta rất gần với cõi tịnh độ của Phật Như Lai A Di Đà, coi trọng cuốn kinh điển ấy và đặt niềm tin vững chắc vào cõi tịnh độ A Di Đà. Từ nội dung giống với *Kinh Hoa Nghiêm*, liên quan tới niềm tin vào cõi tịnh độ nên rất được xem trọng, sư Rōben đã cho viết lại theo tâm nguyện của mình, những quyển kinh sao chép có tên "Phụng Tả Thiên Quyển, Tăng Chính Lương Biện" và còn truyền lại tới ngày này ở chùa Đông Đại.

7. Tiếp đến, mọi người tụng Như tâm kệ, kính lạy ba vái và kết thúc nghi lễ.



Tượng Phật chùa Đông Đại (Nhật Bản) - Ảnh: chuaminhthanh.com

Giỗ sư Rōben được tổ chức vào ngày 16/12 Tây lịch hàng năm (giỗ năm) và ngày 16 hàng tháng (giỗ tháng) cho thấy người dân Nhật Bản thể hiện truyền thống "uống nước nhớ nguồn", nhưng quan trọng hơn, đây là một thực hành tín ngưỡng của người dân Nhật Bản được duy trì trong suốt chặng đường lịch sử của đất nước và truyền lại đến ngày hôm nay. Nghi thức này đã cung cấp thêm cho chúng ta những hiểu biết về lịch sử, văn hóa, di sản văn hóa và tín ngưỡng của đất nước mặt trời mọc./

N.T.T.H

Chú thích:

1- Ngày qua đời của sư Rōben (ngày 24/11 nhuận/Quý Sửu, năm Hōki thứ 4 Nữ hoàng Trì Thống/ Jitō-tennō) được tính theo Tây lịch hiện nay là ngày 10/01/774, nhưng chùa Đông Đại vẫn theo cách tính cũ: ngày 16/12/773.

(Ngày nhận bài: 24/10/2015; Ngày phản biện đánh giá: 29/10/2015; Ngày duyệt đăng bài: 04/11/2015).